

Số: 105/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi năm 2024, với nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của tỉnh phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng; thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ của người cao tuổi;

- Tăng cường sức khỏe về thể chất và tinh thần, phòng chống ngược đãi người cao tuổi; nâng cao chất lượng mạng lưới y tế chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, khám, chữa bệnh và quản lý các bệnh mãn tính cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thuận lợi để người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi, giải trí;

- Nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người cao tuổi; phát triển, nâng cao chất lượng hệ thống dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, chú trọng người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi thuộc diện nghèo không có người phụng dưỡng, người cao tuổi dân tộc thiểu số; huy động khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

- Ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; 80% người cao tuổi có nhu cầu được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; ít nhất 100 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi;

- Ít nhất 50% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục thể thao, 20% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ;

- Ít nhất 50% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia;

- Ít nhất 60% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

- Phần đầu 100% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế, được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng;

- Đảm bảo 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi, bệnh viện điều dưỡng - phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa;

- Hàng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; 100% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội;

- Đảm bảo 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát;

- Đảm bảo 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật;

- Ít nhất 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu;

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

- Đài Phát Thanh và Truyền hình tỉnh có chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 60 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh;

b) Phát triển khoa lão khoa tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh; bệnh viện tuyến huyện có bộ phận lão khoa; nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ y bác sỹ chuyên khoa đáp ứng và nâng cao chất lượng công tác điều trị, chăm sóc người cao tuổi;

c) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ

giúp cho người cao tuổi; mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng;

d) Xây dựng hệ thống hỗ trợ giám sát, theo dõi sức khỏe người cao tuổi tại địa phương nhằm liên hệ, can thiệp hoặc hỗ trợ điều trị sớm các bệnh lý phục hồi chức năng hoặc bệnh lý khác khi cần.

2. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

a) Thực hiện phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập);

b) Hỗ trợ nâng cấp, sửa chữa các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi;

c) Đào tạo, nâng cao năng lực chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng đáp ứng công tác chăm người cao tuổi tại cơ sở trợ giúp xã hội.

d) Xây dựng, trình ban hành đề án “Cung cấp dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng người tự nguyện đóng góp kinh phí vào sống tại Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em”, trong đó có người cao tuổi.

3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở

a) Thực hiện các chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn;

b) Hỗ trợ thí điểm mô hình tạo việc làm phù hợp với người cao tuổi, hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý;

c) Hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi, ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập;

d) Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người cao tuổi cô đơn có hoàn cảnh khó khăn không nơi nương tựa, người cao tuổi thuộc hộ nghèo bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

4. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a) Hướng dẫn, tạo điều kiện để người cao tuổi thành lập các câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; Phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở cơ sở phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi;

b) Hoàn thiện hệ thống thư viện trên địa bàn, hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi;

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện;

d) Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý di tích lịch sử thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch;

đ) Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng

và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

5. Phát huy vai trò người cao tuổi

a) Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo;

b) Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín trong cộng đồng dân cư để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc.

6. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

a) Duy trì, phát triển, nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi;

b) Sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

7. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

a) Tiếp tục triển khai Quyết định số 1334/QĐ-BTP ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương;

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi;

d) Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

8. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

a) Xây dựng tài liệu và tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi;

b) Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi;

c) Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

9. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác trợ giúp người cao tuổi; kiểm tra giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật cho người cao tuổi

a) Tổ chức tập huấn, triển khai phổ biến chính sách về người cao tuổi cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên làm công tác người cao tuổi và tập huấn chuyên môn về câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác người cao tuổi các cấp, cán bộ thuộc ngành Lao

động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa và thể thao, Nội vụ, các tổ chức Hội, Đoàn thể có liên quan;

b) Tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội;

c) Tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

d) Tập huấn, bồi dưỡng định kỳ; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm;

đ) Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; việc triển khai thực hiện Đề án thành lập và nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh.

10. Tăng cường truyền thông về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

a) Đa dạng hóa hình thức truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuổi; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi;

b) Tuyên truyền về chính sách, pháp luật về người cao tuổi; các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội;

c) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội;

11. Tổ chức hoạt động kỷ niệm và Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2024

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chỉ đạo tổ chức thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu UBND tỉnh chọn một địa phương cấp huyện để tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2024” tỉnh; hướng dẫn các địa phương tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì người cao tuổi, qua đó đẩy mạnh phong trào giúp đỡ, chăm sóc người cao tuổi bệnh tật, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

12. Nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau

a) Nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau tại các địa phương chưa được nhân rộng mô hình để phấn đấu đạt ít nhất 50% số xã, phường, thị trấn có Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau;

b) Tổ chức tập huấn hướng dẫn ban đầu về nội dung thành lập, hoạt động và phát triển Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau dự kiến thành lập trong năm 2024.

13. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức Hội người cao tuổi

a) Các địa phương quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ hoạt động của Hội người cao tuổi; phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

b) Phối hợp, tạo điều kiện để Hội người cao tuổi cơ sở nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau, qua đó giúp đỡ phụ nữ cao tuổi nghèo, có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

14. Thực hiện tốt công tác Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi

a) Thực hiện việc chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi theo quy định Luật Người cao tuổi, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Người cao tuổi và Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh về “Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

b) Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chủ tịch nước trình Chủ tịch nước gửi Thiếp chúc thọ công dân thọ 100 tuổi hàng năm trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Thiếp chúc thọ người cao tuổi thọ 90 tuổi hàng năm theo quy định của Luật người cao tuổi.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn của các cơ quan đơn vị; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, ưu tiên thực hiện chính sách nhà ở đối với người cao tuổi có công với cách mạng, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đối với người cao tuổi.

b) Từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho người cao tuổi ở các cơ sở trợ giúp xã hội (công lập và ngoài công lập); giới thiệu việc làm, hướng nghiệp, các chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi.

c) Phối hợp với Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các Sở, ngành thành viên Ban Công tác người cao tuổi và người khuyết tật tỉnh, các địa phương liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, tổ chức có hiệu quả “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2024” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Hội người cao tuổi các cấp duy trì các Câu lạc bộ liên thế hệ hiện có và thành lập, nhân rộng thêm các Câu lạc bộ mới tại các địa phương chưa được vận động thành lập, qua đó giúp đỡ cho người cao tuổi nghèo, cô đơn không nơi nương tựa nhằm đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Phối hợp với Hội người cao tuổi tỉnh tổ chức kỷ niệm Ngày người cao tuổi Việt Nam (6/6); Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10).

d) Triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức nhằm tạo phong trào toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi;

đ) Kiểm tra giám sát và tổng hợp, định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì triển khai thực hiện Quyết định 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030.

b) Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người cao tuổi bị khuyết tật để phòng ngừa và phục hồi các di chứng do chấn thương, tai nạn hoặc do các bệnh tai biến mạch máu não, bệnh mạn tính, bệnh nghề nghiệp và các bệnh khác.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về già hóa dân số, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, các địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người cao tuổi tham gia bảo hiểm y tế, vận động các nguồn lực hỗ trợ cho người cao tuổi chưa có bảo hiểm y tế.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường thời lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về các chế độ, chính sách, pháp luật liên quan đến người cao tuổi; điển hình về người cao tuổi trong sản xuất kinh doanh, tích cực tham gia các phong trào ở địa phương;

b) Chỉ đạo Trung tâm IOC phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ truyền thông nâng cao nhận thức về người cao tuổi và ứng phó với vấn đề già hóa dân số.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền trên không gian mạng như các trang thông tin điện tử, Zalo, Facebook, ứng dụng Hue-S...

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

5. Sở Tài chính

Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành khác.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Hướng dẫn việc thành lập, quản lý và duy trì hoạt động các câu lạc bộ thể dục, thể thao dành cho người cao tuổi; phối hợp Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh tuyên truyền, hướng dẫn hoạt động thể dục thể thao phù hợp với người cao tuổi; Tổ chức một số giải thể thao trung cao tuổi, giao lưu văn nghệ ở cơ sở.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn công khai thông tin về giảm giá vé theo quy định cho người cao tuổi khi tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

7. Sở Nội vụ

Phối hợp với Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, UBND cấp huyện hướng dẫn việc cấp giấy phép thành lập và hoạt động Quỹ chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện; phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

8. Sở Xây dựng

Phối hợp với các địa phương thực hiện các chính sách xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng theo quy định, trong đó ưu tiên đối tượng là người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi có công với cách mạng; phối hợp với các Sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

9. Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo các đơn vị vận tải hành khách công cộng thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người cao tuổi, cải thiện hệ thống thông tin cho hành khách, tạo điều kiện để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ thuận lợi, an toàn; phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ phương tiện sản xuất cho người cao tuổi còn sức lao động tham gia tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; hướng dẫn các thành viên Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau về kiến thức, mô hình làm ăn mới tạo thu nhập. Động viên, tạo điều kiện để người cao tuổi có kỹ năng, kinh nghiệm truyền nghề cho thế hệ trẻ;

b) Khuyến khích người cao tuổi tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, người cao tuổi làm kinh tế giỏi.

c) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

11. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi khó khăn về tài chính, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành; phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình.

12. Sở Du lịch

Ứng dụng công nghệ về quảng bá du lịch để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện; phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chức năng nhiệm vụ theo nội dung của Chương trình

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

a) Xây dựng các chuyên đề, chuyên mục về người cao tuổi để phát sóng hàng tuần trên chương trình Đài hàng tuần.

b) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, Đài Phát thanh và Truyền hình cấp huyện phát hiện, biểu dương, tôn vinh những gương điển hình người cao tuổi phát huy vai trò tham gia các phong trào ‘Tuổi cao gương sáng’, ‘xây dựng nông thôn mới’, ‘bảo vệ môi trường’, ‘hiếu học’, ...

14. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội.

b) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động nhằm đảm bảo 100% người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế; thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi được hưởng chính sách theo quy định.

15. Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh

Hướng dẫn người cao tuổi trực tiếp sản xuất, kinh doanh được vay vốn từ nguồn vốn ưu đãi từ địa phương theo quy định từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn quỹ quốc gia về việc làm theo kế hoạch hàng năm của địa phương.

16. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh

a) Hướng dẫn, vận động, mô hình hỗ trợ người cao tuổi khởi nghiệp (theo mô hình Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam hướng dẫn).

b) Chủ trì, hướng dẫn các cấp hội triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2025” và những năm tiếp theo. Hướng dẫn duy trì và phát triển Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở.

c) Phối hợp triển khai các hoạt động thiết thực, hiệu quả nhân “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2024, cuộc vận động “Toàn dân chăm sóc phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi”, đẩy mạnh phong trào “Tuổi cao - Gương sáng”.

d) Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp, tài liệu về phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

17. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Tổ chức vận động các nguồn lực để trợ giúp cho người cao tuổi nghèo, người cao tuổi ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Thông qua Quỹ vì người nghèo để hỗ trợ xóa nhà tạm cho các hộ nghèo, cận nghèo có người cao tuổi.

b) Hỗ trợ và tổ chức vận động các nguồn lực giúp đỡ cho người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi nghèo, cô đơn còn gặp nhiều khó khăn nhân Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2024.

c) Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định.

18. UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế

a) Căn cứ tình hình thực tế chủ động xây dựng kế hoạch lồng ghép triển khai tại địa phương. Bố trí ngân sách để thực hiện kế hoạch và hỗ trợ ngân sách cho Ban Đại diện Hội người cao tuổi cơ sở hoạt động.

b) Chỉ đạo các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp xã hội, chúc thọ, mừng thọ và tặng quà cho người cao tuổi phù hợp với văn hóa địa phương; vận động nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn 2021-2025.

c) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 15/3/2024; báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 25/12/2024 gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, địa phương phản ánh về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH; (*để b/c*)
- Ủy ban quốc gia về NCT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình